

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CTQNA-TTHT  
V/v hoàn thuế GTGT.

Quảng Nam, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty TNHH Sasaki Shoko Việt Nam  
MST: 4001018818, Email: ssk-vn@sasaki-shoko.co.jp  
(Địa chỉ: Lô 17, Giai đoạn 2, KCN Điện Nam – Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn,  
tỉnh Quảng Nam)

Ngày 12/3/2024, Cục Thuế tỉnh Quảng Nam nhận được văn bản số 03/2024/CV-SSKVN ngày 11/3/2024 của Công ty TNHH Sasaki Shoko Việt Nam (Công ty) hỏi về chính sách thuế khi chuyển đổi từ doanh nghiệp chế xuất (DNCX) sang doanh nghiệp thông thường. Về vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 sửa đổi, bổ sung Điều 10 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 49/2022/NĐ-CP ngày 29/7/2022, Nghị định số 146/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017):

*“Điều 10. Hoàn thuế giá trị gia tăng*

*1. Cơ sở kinh doanh nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thuế nếu có số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết trong tháng (đối với trường hợp kê khai theo tháng) hoặc trong quý (đối với trường hợp kê khai theo quý) thì được khấu trừ vào kỳ tiếp theo.*

*2. Cơ sở kinh doanh được hoàn thuế đối với dự án đầu tư như sau:*

*a) Cơ sở kinh doanh đã đăng ký kinh doanh, đăng ký nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ (bao gồm cả cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư) có dự án đầu tư mới (bao gồm cả dự án đầu tư được chia thành nhiều giai đoạn đầu tư hoặc nhiều hạng mục đầu tư) theo quy định của Luật Đầu tư tại địa bàn cùng tỉnh, thành phố hoặc khác tỉnh, thành phố nơi đóng trụ sở chính (trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản này và dự án đầu tư xây dựng nhà để bán, dự án đầu tư không hình thành tài sản cố định) đang trong giai đoạn đầu tư hoặc dự án tìm kiếm thăm dò và phát triển mỏ dầu khí đang trong giai đoạn đầu tư, có số thuế giá trị gia tăng đầu vào của hàng hóa, dịch vụ phát sinh trong giai đoạn đầu tư lũy kế chưa được khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên được hoàn thuế giá trị gia tăng.*

*....”*

- Tại Điều 16 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định về điều kiện khấu trừ, hoàn thuế đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu.

*“Hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu (trừ các trường hợp hướng dẫn Điều 17 Thông tư này) để được khấu trừ thuế, hoàn thuế GTGT đầu vào phải có đủ điều kiện và các thủ tục nêu tại khoản 2 Điều 9 và khoản 1 Điều 15 Thông tư này, cụ thể như sau: ...”*

- Tại Điều 2 Thông tư số 25/2018/TT-BTC ngày 16/3/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 18 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính) như sau:

*“4. Hoàn thuế đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu*

*a) Cơ sở kinh doanh trong tháng (đối với trường hợp kê khai theo tháng), quý (đối với trường hợp kê khai theo quý) có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu bao gồm cả trường hợp: Hàng hóa nhập khẩu sau đó xuất khẩu vào khu phi thuế quan; hàng hóa nhập khẩu sau đó xuất khẩu ra nước ngoài, có số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ từ 300 triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế giá trị gia tăng theo tháng, quý; trường hợp trong tháng, quý số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ chưa đủ 300 triệu đồng thì được khấu trừ vào tháng, quý tiếp theo.*

*Cơ sở kinh doanh trong tháng/quý vừa có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu, vừa có hàng hóa, dịch vụ tiêu thụ nội địa thì cơ sở kinh doanh phải hạch toán riêng số thuế GTGT đầu vào sử dụng cho sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu. Trường hợp không hạch toán riêng được thì số thuế giá trị gia tăng đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu được xác định theo tỷ lệ giữa doanh thu của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu trên tổng doanh thu hàng hóa, dịch vụ của các kỳ khai thuế giá trị gia tăng tính từ kỳ khai thuế tiếp theo kỳ hoàn thuế liền trước đến kỳ đề nghị hoàn thuế hiện tại.*

*Số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu (bao gồm số thuế GTGT đầu vào hạch toán riêng được và số thuế GTGT đầu vào được phân bổ theo tỷ lệ nêu trên) nếu sau khi bù trừ với số thuế GTGT phải nộp của hàng hóa, dịch vụ tiêu thụ nội địa còn lại từ 300 triệu đồng trở lên thì cơ sở kinh doanh được hoàn thuế cho hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu. Số thuế GTGT được hoàn của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu không vượt quá doanh thu của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu nhân (x) với 10%.*

*...”*

- Tại Điều 14 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định nguyên tắc khấu trừ thuế GTGT đầu vào:

*“Điều 14. Nguyên tắc khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào*

*1. Thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT được khấu trừ toàn bộ, kể cả thuế GTGT đầu vào không được bồi thường của hàng hóa chịu thuế GTGT bị tổn thất. ...”*

- Tại Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính đã được sửa đổi bởi khoản 10 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC quy định điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào:

*“Điều 15. Điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào*

*1. Có hóa đơn giá trị gia tăng hợp pháp của hàng hóa, dịch vụ mua vào hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng khâu nhập khẩu hoặc chứng từ nộp thuế GTGT thay cho phía nước ngoài theo hướng dẫn của Bộ Tài chính áp dụng đối với các tổ chức nước ngoài không có tư cách pháp nhân Việt Nam và cá nhân nước ngoài kinh doanh hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam.*

*2. Có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào (bao gồm cả hàng hóa nhập khẩu) từ hai mươi triệu đồng trở lên, trừ các trường hợp giá trị hàng hóa, dịch vụ nhập khẩu từng lần có giá trị dưới hai mươi triệu đồng, hàng hóa, dịch vụ mua vào từng lần theo hóa đơn dưới hai mươi triệu đồng theo giá đã có thuế GTGT và trường hợp cơ sở kinh doanh nhập khẩu hàng hóa là quà biếu, quà tặng của tổ chức, cá nhân ở nước ngoài.*

*...”*

- Tại Điều 28, 32, 33, 34, 35 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính quy định thủ tục hồ sơ, việc tiếp nhận, phân loại và giải quyết hồ sơ hoàn thuế.

- Tại Điều 75 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 quy định thời hạn giải quyết hồ sơ hoàn thuế.

Căn cứ các quy định nêu trên, Cục Thuế trả lời như sau:

Trường hợp Công ty sau chuyển đổi thành doanh nghiệp thông thường không hưởng chính sách DNCX:

Nếu Công ty nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thuế và thực hiện kê khai theo tháng, có số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết trong tháng đảm bảo điều kiện khấu trừ thuế GTGT theo quy định, thì Công ty được khấu trừ vào kỳ tiếp theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 100/2016/NĐ-CP.

Trường hợp Công ty vừa có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu, vừa có hàng hóa, dịch vụ tiêu thụ nội địa thì Công ty xác định số thuế GTGT đầu vào sử dụng cho sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu và thực hiện hoàn thuế đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 25/2018/TT-BTC nêu trên.

Trường hợp Công ty không hạch toán riêng được thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu thì số thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu trong kỳ được xác định theo tỷ lệ giữa doanh thu của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu trên tổng doanh thu hàng hóa, dịch vụ; Số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu được xác định theo tỷ lệ phân bổ là tổng số thuế GTGT được khấu trừ trong kỳ và số thuế GTGT còn được khấu trừ kỳ trước chuyển sang nếu phục vụ cho

sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu (số thuế này bao gồm cả số thuế GTGT đầu vào của hoạt động đầu tư, xây dựng, tài sản cố định phục vụ cho hoạt động SXKD chung trong đó có hàng hóa dịch vụ xuất khẩu).

Thủ tục hồ sơ đề nghị hoàn thuế, Công ty thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 28 Thông tư số 80/2021/TT-BTC. Hồ sơ đề nghị hoàn thuế được cơ quan thuế tiếp nhận, phân loại và giải quyết theo hướng dẫn tại Điều 32, 33, 34, 35 Thông tư số 80/2021/TT-BTC. Thời hạn giải quyết hồ sơ hoàn thuế được quy định tại Điều 75 Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14.

Đề nghị Công ty TNHH Sasaki Shoko Việt Nam căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị để thực hiện đúng quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phòng: TTKT1, KK;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT.



**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Lương Đình Đường**